

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30 /2017/HNGĐ - ST

Ngày: 27 - 9 - 2017

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

2. Ông Đinh Xuân Phẫu

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi- Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Ông Phan Quang Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 51/2017/TLST - HNGĐ ngày 12/6/2017 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXX - ST ngày 24/8/2017, quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2017/QĐHPT – DSST ngày 07/9/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị H – Sinh năm: 1997

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình.(có mặt)

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T – Sinh năm: 1987

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình.(vắng mặt lần thứ 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 07/6/2017 và bản tự khai ngày 29/6/2017 chị Mai Thị H trình bày: Chị và anh Hoàng Văn T tìm hiểu và đi đến kết hôn trên cơ sở hai bên tự nguyện không có ai ép buộc có đăng ký kết hôn vào ngày 29/01/2016 tại UBND xã H, huyện H tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại nhà nội ở thôn T, xã H. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến tháng 8 năm 2016 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị H đang nuôi con nhỏ không thể đi làm để kiếm thu nhập nên phía nhà chồng đuổi chị H ra khỏi nhà, sau đó chị H đã đưa con về nhà mẹ đẻ sống cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng ly

thân chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa và đã làm đơn xin ly hôn được Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa thụ lý vụ án vào ngày 22/02/2017 quá trình giải quyết Tòa án hòa giải nhiều lần vợ chồng đã đồng ý khắc phục mâu thuẫn trở về xây dựng gia đình hạnh phúc, nhưng sau đó được thời gian ngắn anh T vẫn không thay đổi, không quan tâm gì đến vợ con kể cả lúc chị H đau ốm anh T vẫn bỏ mặc. Tháng 5/2017 vợ chồng tiếp tục ly thân cho đến nay. Hiện tại chị H thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên chị H có nguyện vọng xin ly hôn anh Hoàng Văn T.

Về con chung của vợ chồng: Theo lời khai của chị Mai Thị H vợ chồng có một đứa con chung tên là Hoàng Thái T – Sinh ngày: 16/12/2015. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi con và yêu cầu anh Hoàng Văn T đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 700.000đ.

Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H trình bày vợ chồng chưa có tài sản chung và không có vay mượn gì của ai và cũng không có ai vay mượn tài sản gì của vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của chị Mai Thị H và triệu tập hai bên đương sự đến tại trụ sở Tòa án để giải quyết, nhưng các lần triệu tập thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải chỉ có mặt chị Mai Thị H còn anh Hoàng Văn T vắng mặt không rõ lý do. Tòa án nhân dân huyện H đã trực tiếp tiến hành xác minh tại văn phòng UBND xã H thì giấy triệu tập thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải đối với anh Hoàng Văn T văn phòng UBND xã đã nhận và đã giao trực tiếp cho anh Hoàng Văn T.

Ngày 8/8/2017 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã phối hợp với UBND xã H đến tại nhà của anh Hoàng Văn T tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình để lấy lời khai của anh Hoàng Văn T thì anh Hoàng Văn T khai: Anh Hoàng Văn T và chị Mai Thị H tìm hiểu và đi đến kết hôn trên cơ sở do hai bên tự nguyện không ai ép buộc đã đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào ngày 29/01/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại nhà ông bà nội ở thôn T, xã H. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, giữa hai vợ chồng chung sống bình thường không có gì mâu thuẫn. Ngày 25/9/2016 chị H bỏ về ngoại sống khoảng bốn đến năm tháng sau đó vợ chồng trở về sống với nhau. Anh T đã chấp nhận về nhà ngoại ở rể để hai vợ chồng giải quyết mâu thuẫn nhưng không giải quyết được. Hiện chị H làm đơn xin ly hôn thì anh T không đồng ý vì anh T là công giáo.

Về con chung của vợ chồng anh Hoàng Văn T khai: Vợ chồng có một đứa con chung tên là Hoàng Thái T - sinh ngày 16/12/2015. Nếu ly hôn anh T đồng ý giao con cho chị Mai Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng vì con đang còn nhỏ anh T có nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Hoàng Thái T mỗi tháng 700.000đ.

Về tài sản chung và công nợ: Anh Hoàng Văn T đồng ý như lời khai của chị H vợ chồng chưa có tài sản chung và không vay mượn gì của ai và không ai vay mượn gì của vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Mai Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số: 0002315 ngày 12/6/2017 nay xin chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Chị Mai Thị H và anh Hoàng Văn T tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc. Đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau trong cuộc sống thường xuyên bất đồng quan điểm nhưng không giải quyết được tháng 8 năm 2016 chị H đã làm đơn đến Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xin được ly hôn, sau đó anh T cam kết sẽ khắc phục sửa chữa mâu thuẫn chị H đã rút đơn vợ chồng trở về sống chung hạnh phúc. Trong thời gian trở về sống chung được một thời gian ngắn chị H và anh T tiếp tục mâu thuẫn vợ chồng ly thân cho đến nay. Nguyên vọng của anh T không muốn ly hôn nhưng mâu thuẫn vợ chồng thì không cải thiện được. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị H một mực tha thiết xin được ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được, tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Mai Thị H và anh Hoàng Văn T thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nếu kéo dài thì không có lợi cho cả hai phía. Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn T đã nhận được giấy triệu tập và thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án hợp lệ nhưng anh Hoàng Văn T không chịu đến Tòa án để hợp tác giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Văn T mặc dù đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do, chứng tỏ anh T không hợp tác cố tình vắng mặt gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Để ổn định cuộc sống, bảo đảm quyền lợi cho chị Mai Thị H nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận lời thỉnh cầu của chị Mai Thị H xin được ly hôn anh Hoàng Văn T là có căn cứ. Vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn T và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Mai Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

[2]. Về con chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H và anh Hoàng Văn T đều thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là Hoàng Thái T – Sinh ngày: 16/12/2015. Hai bên đồng ý sau khi ly hôn sẽ giao con cho chị Mai Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng, anh Hoàng Văn T đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con Hoàng Thái T mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng). Hội đồng xét xử thấy nguyên vọng của hai bên là hoàn toàn chính đáng vì hiện con đang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên nguyên vọng của chị H và anh T là phù hợp cần chấp nhận và khoản tiền đóng góp tiền nuôi con theo yêu cầu của hai bên là chính đáng vì vậy cần áp dụng các Điều 107, Điều 110 và

Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc anh Hoàng Văn T phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Hoàng Thái T mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 10/2017.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H và anh Hoàng Văn T xác định vợ chồng chưa có tài sản chung và cũng không có ai vay mượn tài sản gì của vợ chồng và vợ chồng cũng không vay mượn của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết anh Hoàng Văn T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa xét xử anh Thành tiếp tục vắng mặt lần thứ 2. Về phần con chung anh T khai có một đứa con chung và nêu ly hôn giao con cho chị H nuôi anh T đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 700.000đ. Về tài sản chung và công nợ chung anh T khai không có nên không yêu cầu giải quyết. Do đó Kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật dân sự để xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn T và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Mai Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T. Về con chung giao cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng anh T đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 700.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi thời gian tính từ tháng 10/2017. Về tài sản chung và công nợ không có nên không xem xét. Án phí chị H phải chịu theo quy định của pháp luật. Án phí cấp dưỡng nuôi con anh T phải chịu 300.000đ

[5]. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0002315 ngày 12/6/2017 nay phải chịu toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Mai Thị H đối với anh Hoàng Văn T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn T.

1. Về quan hệ vợ chồng: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị Mai Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Hoàng Thái T – Sinh ngày: 16/12/2015 cho chị Mai Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn trưởng thành. Chị Mai Thị H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh

Hoàng Văn T. Trong trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Hoàng Văn T có quyền làm đơn đề yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình: Buộc anh Hoàng Văn T phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Hoàng Thái T mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 10/2017.

4. Về tài sản chung và công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung và không vay mượn gì của ai và cũng không ai vay mượn tài sản gì của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn: Chị Mai Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sơ thẩm tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0002315 ngày 12/6/2017 nay phải chịu toàn bộ.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Hoàng Văn T phải chịu 300.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Mai Thị H, vắng mặt anh Hoàng Văn T. Báo cho chị H biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2017) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng anh Hoàng Văn T kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ - Án văn.

(Đã ký)

Trần Thanh Dân